Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
30.10.2023 17:53:57 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3429/KH-UBND	*Tây Ninh, ngày 30 tháng 10 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP với mục đích, quan điểm, định hướng và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

I. THỰC TRẠNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, trong thời gian qua hợp tác xã nông nghiệp (HTXNN) đã có nhiều chuyển biến tích cực, tính đến tháng 9 năm 2023, có 120 HTXNN chiếm khoảng 66% tổng số HTX của tỉnh, thu hút gần 3.880 thành viên (chủ yếu hộ nông dân) tham gia. Các HTXNN từng bước trở thành mắt xích quan trọng trong phát triển chuỗi giá trị liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, tiền đề quan trọng thúc đẩy hình thành các tổ hợp sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản quy mô vừa và nhỏ hướng đến quy mô lớn.

Chất lượng nông sản hàng hóa của các HTXNN ngày càng được nâng lên; sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm, mẫu mã, bao bì phong phú; các HTXNN đã thu hút được nhiều doanh nghiệp liên kết đầu tư; liên kết vùng nguyên liệu, phát triển thị trường, mở rộng sản xuất, thu hút được nhiều lao động ở nông thôn tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh. Đã hình thành và phát triển liên kết kinh tế giữa các HTXNN với nhau và giữa HTXNN với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất; đến nay, toàn tỉnh có 80/120 HTXNN tham gia chuỗi liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã với hợp tác xã; 17/120 HTXNN ứng dụng công nghệ cao.

Kết quả đánh giá xếp loại HTXNN năm 2022 theo Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp: 17 HTX xếp loại Tốt, 29 HTX xếp loại Khá, 47 HTX xếp loại Trung bình, 06 HTX hoạt động nhưng không báo cáo, 07 HTX mới thành lập chưa đủ 12 tháng, 02 HTX củng cố lại, 12 HTX ngừng hoạt động *(các phụ lục kèm theo)*.

HTXNN thành lập mới năm 2023 đa dạng hơn về mô hình sản xuất kinh doanh, nhạy bén trong việc áp dụng các quy trình công nghệ, áp dụng ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc rõ ràng, thực hành nông nghiệp tốt, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm đạt chuẩn OCOP[1].

[1] Đến nay có 4 HTXNN được công nhận là sản phẩm OCOP: HTX Cây ăn trái Bàu Đồn, huyện Gò Dầu (Sầu riêng đạt 04 sao); HTX DVNN Minh Trung, huyện Tân Châu (Qủa Mãng Cầu đạt 04 sao); HTX DVNN Phước Đông, huyện Gò Dầu (Chanh giấy đạt 03 sao); HTX DV Thủy lợi nông nghiệp Hưng Thuận, thị xã Trảng Bàng (Gạo ST 25 đạt 03 sao).

Tuy có phát triển nhưng hoạt động của HTXNN vẫn chưa đạt được nhiều hiệu quả, nguyên nhân chính HTXNN có quy mô nhỏ, trình độ, năng lực quản lý điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, năng lực người đứng đầu còn hạn chế; vai trò kết nối giữa các hộ nông dân với doanh nghiệp thông qua liên kết chưa cao; chính sách ưu đãi, phát triển HTXNN còn bất cập, hạn chế trong triển khai chính sách.

Trong thời gian tới cần tập trung phát triển mạnh mẽ, để HTXNN giữ vai trò quan trọng trong thực hiện chiến lược phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn bền vững; cung cấp các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; thúc đẩy hình thành, phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp vùng; tổ chức quản trị tốt chất lượng, nâng cao giá trị thương hiệu nông sản; chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh; từng bước hình thành các trung tâm logistics phục vụ nông nghiệp; góp phần quan trọng phát triển kinh tế xanh, kinh tế tri thức, nông nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn, tích hợp đa giá trị và phát triển bền vững; xây dựng quan hệ bình đẳng, môi trường hợp tác, liên kết lành mạnh; tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, nâng cao vị thế, vai trò của người dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai và cụ thể những nội dung trong Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân để đưa chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể vào cuộc sống.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ phải được tổ chức đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả.

2. Yêu cầu

Triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng; sự quản lý, điều hành tập trung, nhất quán của UBND tỉnh; sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt và có hiệu quả giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP; sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, nhất là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, sự giám sát của Nhân dân.

Lựa chọn nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện phải gắn với mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

III. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTXNN theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sang tạo và chuyển đổi số; ưu tiên phát triển HTXNN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp

tham gia, đưa HTXNN trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần năng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Số lượng HTXNN hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm từ 60% trở lên trong tổng số HTXNN trên toàn tỉnh; củng cố, phát triển các HTXNN hoạt động trung bình để đạt tiêu chí HTXNN hoạt động tốt, khá; đồng thời, xử lý giải thể các HTXNN yếu kém, ngừng hoạt động lâu ngày.

Xây dựng ít nhất 05 mô hình HTXNN điển hình hoạt động hiệu quả, có nhiều thành viên tham gia; doanh thu bình quân/HTXNN đạt từ 2,5 - 5 tỷ đồng/năm trở lên; phù hợp với điều kiện, yêu cầu sản xuất kinh doanh, trên địa bàn tỉnh, ngành hàng.

Mở rộng số lượng thành viên, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX; vận động từ 40 - 50% tổng số hộ nông, lâm, ngư nghiệp tham gia thành viên HTXNN.

Giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích sản xuất nông nghiệp tăng ít nhất 10%; doanh thu tăng ít nhất 20%; khoảng 30% HTXNN có liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; ít nhất có khoảng 10% HTXNN là chủ thể OCOP.

Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phấn đấu 15% HTXNN ứng dụng công nghệ cao, áp dụng biện pháp thực hành nông nghiệp tốt (GAP), kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.

Có khoảng 30% cán bộ quản lý HTXNN (Ban giám đốc, thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát) được đào tạo nghề giám đốc HTXNN theo chương trình đào tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở đào tạo khác; ưu tiên đào tạo lực lượng lao động trẻ, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTXNN.

Hình thành mạng lưới khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia tư vấn, hỗ trợ phát triển HTXNN.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng mô hình HTXNN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả, phù hợp với đặc thù từng lĩnh vực, ngành hàng và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng tối thiểu 05 mô hình HTXNN phát triển bền vững, hiệu quả, phù hợp với vùng trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên hỗ trợ phát triển mô hình HTXNN kiểu mới, hoạt động hiệu quả, gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị quy mô lớn, cung cấp nguyên liệu đầu vào, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp về sản lượng, chất lượng, phục vụ thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Xây dựng mô hình HTXNN phải gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và quản lý HTXNN, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bảo đảm minh bạch thông tin và an toàn thực phẩm.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ khuyến nông, chuyên gia nghiên cứu, cơ sở đào tạo tham gia tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển HTXNN.

2. Rà soát, nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời đề xuất, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển HTXNN

2.1. Chính sách đất đai

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai có hiệu quả chính sách ưu đãi về đất đai đối với HTXNN; hỗ trợ, hướng dẫn thủ tục về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định cho các HTXNN nhằm giúp các HTXNN có đủ điều kiện đầu tư phát triển kinh doanh gắn với điều kiện thực tiễn và phương án sản xuất, kinh doanh của HTXNN.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo khó khăn, vướng mắc thực hiện chính sách đất đai để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung.

2.2. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách thuế, phí, lệ phí để HTXNN và thành viên HTXNN biết và tiếp cận được chính sách ưu đãi hiện hành.

2.3. Chính sách tín dụng

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Tây Ninh chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ HTXNN tiếp cận tín dụng, vay vốn, trong đó ưu tiên tiếp cận vốn đối với HTXNN có phương án sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực của tỉnh.

2.4. Chính sách khoa học, công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, triển khai các chính sách liên quan về sở hữu trí tuệ, năng suất chất lượng, truy xuất nguồn gốc, ứng dụng khoa học và công nghệ... để hỗ trợ, phát triển HTXNN.

2.5. Chính sách hỗ trợ phát triển hạ tầng, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cùng các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 4091/KH-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025 để hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến và thương

mại sản phẩm, mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của HTXNN và các quy định hiện hành về phát triển KTTT, HTX và chương trình khác theo quy định hiện hành.

- Nghiên cứu bố trí phù hợp các cơ sở tập kết nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản và phụ phẩm nông nghiệp cho các HTXNN.

3. Tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho phát triển bền vững HTXNN

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục bố trí nguồn lực để hỗ trợ phát triển HTXNN và xây dựng mô hình HTXNN điển hình; đồng thời lồng ghép nội dung hỗ trợ HTXNN vào các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Quan tâm, nghiên cứu hỗ trợ xây dựng và phát triển các loại hình hợp tác khác trong lĩnh vực nông nghiệp như: câu lạc bộ của người sản xuất, hội quán, tổ hợp tác, nhóm, đội cùng sở thích; tạo điều kiện để người nông dân tìm hiểu, trao đổi thông tin, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, xây dựng lòng tin trong hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

4. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị cho cán bộ quản lý, thành viên HTXNN

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Trường, Viện, Trung tâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Nâng cao chất lượng dào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kỹ năng quản lý HTXNN thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; bồi dưỡng kiến thức sản xuất nông nghiệp an toàn, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý và thành viên HTXNN.

- Phát triển đội ngũ chuyên gia tư vấn, lực lượng khuyến nông, khuyến nông cộng đồng hỗ trợ HTXNN.

- Tăng cường xã hội hóa, thu hút nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, thành viên HTXNN; khuyến khích doanh nghiệp liên kết hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị sản xuất, kinh doanh cho HTXNN; hợp tác, liên kết đưa cán bộ quản lý, lao động làm việc trong các HTXNN đi học tập, lao động tại nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện nội dung thu hút lao động trẻ, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, sau đại học vào làm việc trong các HTXNN.

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển HTXNN

Tạo điều kiện, hỗ trợ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn tài chính hợp pháp khác hỗ trợ phát triển HTXNN; khuyến khích doanh nghiệp và các thành

phần kinh tế khác hợp tác, liên kết đầu tư, chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm hỗ trợ phát triển HTXNN thông qua các hình thức sau:

5.1. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, tổ chức nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào của vật tư đầu vào khi đầu tư phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng; doanh nghiệp hỗ trợ cho người lao động của doanh nghiệp tham gia hỗ trợ HTXNN liên kết, kinh doanh theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp.

5.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Triển khai cung cấp các dịch vụ chuyển đổi số; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi theo quy định; chất lượng nông sản; truy xuất nguồn gốc sản phẩm; xúc tiến thương mại; đào tạo, huấn luyện cho cán bộ quản lý, thành viên HTXNN; có chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho đội ngũ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động làm việc trong HTXNN.

Ưu tiên hỗ trợ hợp tác đầu tư, liên kết với các HTXNN trong phát triển vùng nguyên liệu, cung ứng vật tư đầu vào, khuyến nông; áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm; xúc tiến thương mại và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

5.3. Các Sở chủ quản Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, ưu tiên cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ cho phát triển HTXNN.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hỗ trợ phát triển HTXNN

Rà soát, củng cố tổ chức quản lý nhà nước HTXNN tại UBND các huyện, thị xã, thành phố; bố trí công chức có năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTXNN.

Nâng cao chất lượng dịch vụ công hỗ trợ phát triển HTXNN về: cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu sản phẩm, bảo hiểm nông nghiệp, thích ứng biến đổi khí hậu và các dịch vụ công khác theo quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng năm, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu, tôn vinh, khen thưởng HTXNN hoạt động hiệu quả và tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ phát triển HTXNN.

7. Nâng cao vai trò cấp ủy đảng, chính quyền, Liên minh Hợp tác xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong phát triển HTXNN

Nâng cao vai trò cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ phát triển HTXNN; không can thiệp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và tổ chức bộ máy, nhân sự của HTXNN.

Tăng cường phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia phát triển HTXNN.

8. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức cho cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể và người dân về bản chất, vị trí, vai trò, tầm quan trọng, quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng kinh nghiệm các mô hình HTXNN tiêu biểu, sáng tạo, hiệu quả, gắn kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nông sản, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu, do thanh niên, phụ nữ khởi nghiệp thành công; ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; làm chủ thể sản phẩm OCOP, chủ sở hữu thương hiệu và kết nối sản xuất với tiêu thụ tại thị trường trong và ngoài nước.

Tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng, phát triển HTXNN với các nước trong khu vực và trên thế giới; huy động các tổ chức quốc tế tài trợ cho HTXNN và thành viên tham gia các chương trình, đề án, dự án sản xuất nông nghiệp an toàn, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường, chế biến phụ phẩm nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, xóa đói giảm nghèo.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố phù hợp với tình hình thực tế với các chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

Bố trí ngân sách địa phương, huy động từ các thành phần kinh tế đầu tư vào phát triển kinh tế HTXNN trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; lồng ghép nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, vốn khoa học công nghệ, khuyến công, khuyến nông, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương bố trí vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch vốn đầu tư trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021-2025.

Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác, vốn đối ứng của HTX.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, cơ quan và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện ***6 tháng trước ngày 15/6 và năm trước ngày 15/12 hàng năm*** *(hoặc đột xuất khi có yêu cầu)*, ***qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*** để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh ***(qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*** để kịp thời xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

Phụ lục I

DANH SÁCH, PHÂN LOẠI HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Kế hoạch số 3429 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
	120								54449,77	65678,394	3880			578,65		17		
I	DƯƠNG MINH CHÂU (15-4)																	
1	HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước Ninh	x	2016	Ấp Bàu Dài, xã Phước Ninh	Sản xuất, kinh doanh thủy sản, rau ăn lá	Phạm Văn Nhân	Tốt	Tốt	600	1.200	32	Sơ chế - Tiêu thụ	Công ty cổ phần Bách hóa xanh	2	0943303525	x	Đang hoạt động	TH
2	HTX Nông nghiệp Truông Mít	x	2016	Ấp Thuận Tân, xã Truông Mít	Cung ứng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, thu mua nông sản	Trần Xuân Vũ	Ngừng hoạt động	Giải thể năm 2023	100		8				0916216602		Giải thể năm 2023	TH
3	HTX Sản xuất kinh doanh rau an toàn DVNN Cầu Khởi	x	2017	Ấp Khởi An, xã Cầu Khởi	Cung ứng vật tư nông nghiệp, sản xuất rau sạch và thu mua nông sản	Phan Văn Phi	Trung bình	Trung bình	100	150	30				0387833610		Đang hoạt động	TH
4	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Phan	x	2017	Ấp Phước Tân 1, xã Phan	Trồng các loại cây nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm, dịch vụ trồng trọt	Nguyễn Văn Bên	Khá	Khá	100	150	31				0368492168		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
5	HTX sản xuất thương mại và dịch vụ nông nghiệp Dương Hưng	x	2017	Ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là	Chuyển giao công nghệ lắp đặt nhà lưới, linh kiện thủy canh đối lưu	Lê Hoàng Quốc Phong	Ngừng hoạt động	Giải thể năm 2023	500		8				0964092919		Giải thể năm 2023	TH
6	HTX dịch vụ nông nghiệp Hoa Mai	x	2018	Ấp B1, xã Phước Minh	Nuôi trồng thủy sản	Nguyễn Thị Như Mai	Ngừng hoạt động	Giải thể năm 2023	300		17				0909096106		Giải thể năm 2023	TS
7	HTX dịch vụ nông nghiệp Phúc Lộc	x	2018	Ấp Ninh An, xã Bàu Năng	Trồng cây nông nghiệp	Huỳnh Minh Phúc	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	600	110	32				0979356091		Ngừng hoạt động	TT
8	HTX dịch vụ nông nghiệp 124 Huỳnh Anh	x	2018	Ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi	Dịch vụ nông nghiệp	Lâm Thị Huỳnh Anh	Ngừng hoạt động	Giải thể năm 2023	700		17				0907664649		Giải thể năm 2023	TT
9	HTX sản xuất dịch vụ nông nghiệp Bến Củi	x	2018	Ấp 2, xã Bến Củi	Trồng cây lương thực, cây ăn quả	Lê Thành Dũng	Trung bình	Trung bình	60	325	32				0983774820		Đang hoạt động	TT
10	HTX nông nghiệp Chà Là	x	2019	Ấp Bình Linh, xã Chà Là	Trồng rau, cung ứng dịch vụ nông nghiệp	Phạm Văn Cơ	Tốt	Tốt	500	725	31	Sơ chế - Tiêu thụ	Công ty TNHH An Nông	6	0979772248	x	Đang hoạt động	TH
11	HTX dịch vụ chăn nuôi Chà Là	x	2021	Ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là	Chăn nuôi Trâu, Bò và sản xuất giống chăn nuôi	Trần Minh Cang	Tốt	Tốt	500	300	31	Chăn nuôi Bò						
12	HTX sản xuất, thương mại, dịch vụ nông nghiệp Phú Nông	x	2022	Tổ 4, ấp Phước Lễ, xã Phước Ninh	Sản xuất nông nghiệp và cung ứng vật tư nông nghiệp	Phạm Văn Hoa	Khá	Khá			15				0901144668		Đang hoạt động	TH
13	HTX thương mại dịch vụ nông nghiệp Phước Minh	x	2019	Ấp B1, xã Phước Minh	Sản xuất nông nghiệp, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Trịnh Hoàng Minh	Trung bình	Trung bình	500	600	27				0972559767		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
14	HTX Nông nghiệp Trường Mít	x	2020	Ấp Thuận Tân, xã Trường Mít	Trồng cây ăn trái, nấm ăn các loại	Phan Đình Vũ	Tốt	Tốt	500	1.800	31	Sản xuất-Sơ chế-Tiêu thụ	Công ty TNHH Nam Việt	4	0948880113	x	Đang hoạt động	TT
15	HTX Dịch vụ nông nghiệp Lộc Ninh	x	2021	Ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh	Sản xuất nông nghiệp, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Hà Văn Đầu	Tốt	Tốt	306		34				0986820680		Hoạt động chưa đủ 12 tháng	TH
II	TÂN CHÂU (20)																	
1	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tân Tiến	x	2006	Ấp 2, xã Suối Ngô	Trồng trọt	Lê Thế Anh	Tốt	Khá	170	4.941	78			150	0916643737	x	Đang hoạt động	TT
2	HTX Dịch vụ Sản xuất Thủy đặc sản Tân Hòa	x	2013	Ấp Cây Khế, xã Tân Hòa	Chăn nuôi (Ba Ba)	Lưu Quậy	Khá	Trung bình	150	961	42	Hợp đồng (Tiêu thụ ba ba)	Doanh nghiệp (Công ty Tiền Hậu)	2	0373187987		Đang hoạt động	CN
3	HTX Dịch vụ Thương mại Nông nghiệp Tân Châu	x	2015	Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Đông	Tổng hợp	Trần Minh Bằng	Tốt	Tốt	2.000	3.000	20	Hợp đồng	Hộ gia đình	1	0913660465		Đang hoạt động	TH
4	HTX Dịch vụ Thương mại Nông nghiệp Tân Hà	x	2017	Ấp Tân Trung, xã Tân Hà	Tổng hợp	Đinh Trọng Cảnh	Yếu	Khá	380	50	38				0972577257		Đang hoạt động	TH
5	HTX Nông nghiệp Tân Phú	x	2019	Ấp Tân Thanh, xã Tân Phú	Trồng trọt	Đỗ Văn Bản	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	445		31				0907868717		Ngừng hoạt động	TT
6	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Đăng Quang	x	2021	Ấp Tân Xuân, xã Tân Phú	Trồng trọt	Hà Thị Mỹ Phương	Hoạt động nhưng không báo cáo	Khá	850		14				0913660465		Đang hoạt động	TT
7	HTX Dịch vụ Thương mại Nông nghiệp Đồng Tiến	x	2017	Ấp Đồng Tiến, xã Tân Đông	Tổng hợp	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Khá	Khá	300	1.000	34	Hợp đồng (Thu mua mủ cao su)	Doanh nghiệp	105			Đang hoạt động	TH
8	HTX Dịch vụ Thương mại Nông nghiệp Suối Dây	x	2020	Ấp 2, xã Suối Dây	Tổng hợp	Chu Xuân An	Khá	Khá	400	1.170	31	Hợp đồng (Thu mua mủ cao su)	Hộ gia đình	80	0343771611		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
9	HTX Đồng Tâm Việt Nam	x	2021	Ấp 1, xã Suối Dây	Trồng trọt	Trần Minh Hồng	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Ngừng hoạt động năm 2023	3.000		9				0985269335		Ngừng hoạt động năm 2023	TT
10	JHTX Cây ăn trái nông nghiệp công nghệ cao Tân Đông (tên cũ HTX Nông nghiệp Cây ăn quả Tân Đông) đổi năm 03/10/2022	x	2021 đổi lần 1 năm 2022	Ấp Đông Lợi, xã Tân Đông	Trồng trọt (Cây ăn trái)	Võ Quan Huy	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Hoạt động nhưng không báo cáo	900		15				0387999209	x	Đang hoạt động	TT
11	HTX Đình lăng Thiên Đường Tân Châu Tây Ninh	x	2021	Ấp Đông Hà, xã Tân Đông	Trồng trọt (Cây dược liệu)	Dương Xuân Đính	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Hoạt động nhưng không báo cáo	300		12				0947030724		Đang hoạt động	TT
12	HTX Chăn nuôi và Thương mại Dịch vụ Thiên Phú	x	2021	Ấp Đông Hà, xã Tân Đông	Chăn nuôi	Bùi Danh Quân	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Hoạt động nhưng Không báo cáo	3.000		25						Đang hoạt động	CN
13	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Nước Trong	x	2018	Ấp Hội Phú, xã Tân Hội	Chăn nuôi	Nguyễn Văn Lý	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	1.000		46				0986238868		Ngừng hoạt động	CN
14	HTX Minh Phúc	x	2016	Ấp Tân Lợi, xã Tân Hưng	Trồng trọt	Nguyễn Tuấn Minh	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	-	-	60	-	-	-			Ngừng hoạt động	TT
15	HTX Dịch vụ Thương mại Nông nghiệp Tân Hưng	x	2018	Ấp Tân Đông, xã Tân Hưng	Tổng hợp	Lê Anh Hùng	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	-	-	40	-	-	-	0979400480		Ngừng hoạt động	TH
16	HTX Greevina Tây Ninh	x	2017	Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Đông	Trồng trọt	Võ Thành Nhơn	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	-	-	41	-	-	-	0933435499		Ngừng hoạt động (hoạt động lại)	TT
17	HTTX Dịch vụ Nông nghiệp Minh Trung	x	2022	Ấp Tân Trung, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Buôn bán thực phẩm (chính), phân bán phân bón, HTXTT (Na)	Lê Minh Trunng		Mới củng cố	500		8				02763753832		Đang hoạt động (củng cố lại)	TT

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
18	HTX Dịch vụ Thương mại nông nghiệp Tân Thành	x	2022	Xã Tân Thành, huyện Tân Châu	Hoa lan cây cảnh	Trần Chinh Chiến		Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm			20				0915840856		Đang hoạt động	TT
19	HTX Trang trại nông nghiệp và DV Thanh Hà	x	2020	Ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu	Trang trại nông nghiệp	Nguyễn Hoài Nam	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động			40				0904218284		Ngừng hoạt động	TH
20	HTX sản xuất thương mại DVNN Tân Hiệp	x	2023	Ấp Tân Bình, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu	Vật tư nông nghiệp, chăn nuôi, trồng trọt, máy móc	Trần Quốc Sơn (CTHĐQT)		Mới thành lập	3.000		14				0888681831		Mới thành lập	TT
III	HÒA THÀNH (6)																	
1	HTX Sản xuất Rau an toàn Long Mỹ	X	2009	Khu phố Sân Cu, Phường Long Thành Bắc	Mua bán, sản xuất rau an toàn	Nguyễn Thanh Bình	Khá	Tốt	25	1.400	25		Bách hóa xanh, HTXDV Phước Ninh	7	0974247761	x	Đang hoạt động	TH
2	HTX dịch vụ Nông nghiệp Trường Hòa	X	2012	Ấp Trường Xuân, xã Trường Hòa	Dịch vụ nông nghiệp và mua bán mủ cao su và phân bón	Huỳnh Ngọc Hoàn	Trung bình	Tốt	100	1.200	32	Tự cung, tự cấp		14	0933308157		Đang hoạt động	TH
3	HTX sản xuất rau an toàn Trường Tây	X	2008	Ấp Trường Huệ, xã Trường Tây	Sản xuất rau an toàn	Võ Thanh Long	Khá	Tốt	16	1.000	33		Bách hóa xanh,,chợ đầu mối	11	0914623330		Đang hoạt động	TT
4	HTX dịch vụ Nông nghiệp Long Thành Bắc	X	2019	Khu phố Long Mỹ, Phường Long Thành Bắc	Sản xuất rau an toàn	Nguyễn Văn Nghiệp	Yếu	Tốt	35	550	7	Tự cung, tự cấp		1	0914871735		Đang hoạt động	TT
5	HTX Dịch vụ nông nghiệp mây tre đan Long Thành Nam	x	2021	Ấp Long Bình, xã Long Thành Nam	Trồng lúa nước, mua bán hàng mây tre	Hà Ngọc Quyết	Trung bình	Trung bình	27	1	27			2	0914369670		Ngừng hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
6	HTXNN sạch TN	x	2023	số 39, khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	Nguyễn Si Nguyên		Mới thành lập	1.000		7				0857995959			TT
IV	GÒ DẦU (13)																	
1	HTX sản xuất rau an toàn Rồng Tượng	x	2009	Xã Thạnh Phước	Sản xuất rau an toàn và tiêu thụ nông sản	Nguyễn Văn Đon	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	320		32				0354066212		Ngừng hoạt động	TT
2	HTX giống cây trồng và DVNN Bàu Đồn	x	2011	Xã Bàu Đồn	Sản xuất giống và dịch vụ nông nghiệp	Nguyễn Văn Nhành	Tốt	Tốt	160	4.515	50	Thu mua sản phẩm	- Nhà máy gạo Chín Hùng	34,2 lua và 15 ha bắp giống	0972339029	x	Đang hoạt động	TH
3	HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Hiệp Thạnh	x	2017	Xã Hiệp Thạnh	Sản xuất và tiêu thụ nông sản	Lương Trọng Khang	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	450		37						Ngừng hoạt động	TH
4	HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Phước Trạch	x	2018	Xã Phước Trạch	Sản xuất và tiêu thụ nông sản	Đỗ Văn Vấn	Trung bình	Trung bình	22	315	22	Thu mua sản phẩm	HTX rau Hòa Thành	0,19 mặt nước Ba ba	0909078158	x	Đang hoạt động	TH
5	HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Phước Thanh	x	2018	Xã Phước Thanh	Sản xuất và tiêu thụ nông sản	Trần Quang Minh	Trung bình	Trung bình	45	1.750	45	Thu mua sản phẩm	Thương lái tự do	20 lúa	0914495592		Đang hoạt động	TH
6	HTX sản xuất thương mại dịch Nông nghiệp Cầm Giang	x	2018	Xã Cầm Giang	Sản xuất và tiêu thụ nông sản	Lưu Văn Nực	Khá	Khá	100		40	Thu mua sản phẩm	- Tập đoàn Lộc Trời	66 lúa	0973232634	x	Đang hoạt động	TH
7	HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao NNC	x	2018	Xã Phước Thanh	Sản xuất và tiêu thụ nông sản	Nguyễn Thị Kim Nhung	Khá	Khá	200	1.260	18	Thu mua sản phẩm	Cty TNHH dịch vụ Phú Lâm Tây	1,4 dưa lưới	0384369367	x	Đang hoạt động	TH
8	HTX Nông nghiệp Sản xuất Thương mại dịch vụ thực phẩm an toàn Thạnh Đức	x	2018	Xã Thạnh Đức	Sản xuất và tiêu thụ nông sản	Võ Hoài Thanh	Trung bình	Trung bình	165	820	26	Thu mua sản phẩm	Thương lái tự do	2 bưởi	0868152152		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
9	HTX cây ăn trái Bàu Đồn	x	2019	Xã Bàu Đồn	Sản xuất và tiêu thụ cây ăn trái	Phạm Thị Nga	Tốt	Tốt	35	15.000	32	Thu mua sản phẩm	Tập đoàn Lộc Trời và Công ty cổ phần tập đoàn xuất khẩu trái cây Chánh Thu	70 Sầu riêng	0933253589	x	Đang thương thảo liên kết	TH
10	HTX Nông nghiệp HiệpThạnh	x	2021	Xã Hiệp Thạnh	Sản xuất và Dịch vụ Nông nghiệp	Trần Thanh Sơn	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Khá	30		30	Thu mua sản phẩm	Công ty TNHH TMDV ANALEE PRESH FOOD	3,96 Khóm	0909755129	x	Đang hoạt động	TH
11	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Phước Đông	x	2021	Xã Phước Đông	Dịch vụ tổng hợp	Trịnh Minh Thanh	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Khá	100	1.600	65	Thu mua sản phẩm	Công ty cổ phần giống cây trồng Miền Nam	20 bắp giống	0387697778	x	Đang hoạt động	TH
12	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Quyết Tâm Thắng Lợi	x	2022	Xã Thanh Phước	Dịch vụ tổng hợp	Nguyễn Văn Tuấn	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Trung bình	170	1.200	34	Thu mua sản phẩm	Tập đoàn Lộc Trời	15 bắp giống	0976234836		Đang hoạt động	TH
13	HTX nông nghiệp công nghệ cao Phước Hoàng An	x	2022	Xã Phước Đông	Dịch vụ tổng hợp	Nguyễn Huy Hoàng		Trung bình	100	600	7	Chưa liên kết			0946264279	x	Đang hoạt động	
V	TÂN BIÊN (11)																	
1	HTX Dịch vụ nông nghiệp Thạnh Tây	x	22/11//2017	Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên	Cung cấp phân bón, vật tư nông nghiệp	Cao Ngọc Thanh Trung	Khá	Tốt	800	364	30	Liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm	Thành viên, nông dân, doanh nghiệp	20	0828300738		Đang hoạt động	TH
2	HTX Nông nghiệp Nông Tiến	x	10/6/2016	Ấp Tân Tiến, xã Tân Lập	Cung cấp phân bón và thu mua mủ cao su, cây lương thực, ăn quả	Dương Văn Hưng	Trung bình	Tốt	460	990	31	Cung cấp phân bón và bao tiêu mủ cao su	Điểm thu mua mủ Tèo (Phát Lộc)	77,9	0977747909		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
3	HTX Dịch vụ nông nghiệp Tân Bình	x	6/25/2018	Ấp Tân Thanh, xã Tân Bình	Trồng trọt, chăn nuôi	Lê Văn Chia	Khá	Khá	500	150	31	Liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững	Nhà máy đường Thành Thành Công	50	0918.843.726		Đang hoạt động	TH
4	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Hòa Hiệp	x	4/19/2019	Ấp Hòa Bình, xã Hòa Hiệp	Dịch vụ nông nghiệp: trồng trọt, mau bán nông sản, sản xuất nước suối	Lê Văn Tiến	Tốt	Tốt	500	700	96	Sản xuất, mua bán. Ký hợp đồng		60	0919589552		Đang hoạt động	TH
5	HTX NN Tân Phong	x	2015	Ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên	Cung cấp nước thủy lợi phục vụ nông nghiệp, dịch vụ cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Thu gom rác thải	Đặng Văn Vũ	Khá	Khá	450	219,088	34	Liên kết đầu ra lúa nếp	HTX dịch vụ thương mại nông nghiệp Hùng Hậu	50	0938319310		Đang hoạt động	TH
6	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Mỏ Công	x	11/27/2015	Ấp Thanh Hòa, xã Mỏ Công	Cung cấp nước tưới, vật tư nông nghiệp (Thủy lợi)	Nguyễn Văn Cường	Khá	Tốt	255	260	35	Liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản	Hội nông dân xã Mỏ Công; HTX DVNN Phước Ninh		0336859368		Đang hoạt động	DVTL
7	HTX Dịch vụ nông nghiệp Trà Vong	x	18/012016	Ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong	Cung cấp nước tưới, vật tư nông nghiệp (Thủy lợi)	Đoàn Văn Phúc	Khá	Khá	300	208	30	Liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản	Nhà máy đường Thành Thành Công		0973944708		Đang hoạt động	DVTL

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
8	HTX dịch vụ nông nghiệp xã Thạnh Bình	x	15/32015	Ấp Thạnh Tân, xã Thạnh Bình	Cung cấp nước thủy lợi; mua bán vật tư cao su	Nguyễn Văn Thông	Khá	Tốt	500	220	35				0919589552		Đang hoạt động	TH
9	HTX Xoài Tứ quý Thạnh Bắc	x	3/3/2015	Ấp Bàu Rã, xã Thạnh Bắc	Xoài tứ quý	Võ Thị Nuôi	Trung bình	Trung bình	200	30	16			16	0913306783		Đang hoạt động	TT
10	HTX Đồng Tiến Việt Nam (tên cũ HTXNN Đồng Tiến) năm 2022	x	2020 (đổi lần 1 năm 2022)	Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc	Dịch vụ nông nghiệp	Phan Thành Trung		Mới củng cố	1.200	-	9				0917023333		Không có báo cáo	TH
11	HTX Nông nghiệp chăn nuôi, thương mại, dịch vụ Yến sào Tây Ninh	x	2020	Ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây	Tổng hợp	Trương Quốc Giáp	Yếu	Hoạt động nhưng không báo cáo	500	-	22				0703687687		Không có báo cáo	CN
VI	TRẢNG BÀNG (19)																	
1	HTX Dịch vụ thủy lợi, sản xuất rau an toàn	x	2014	Khu phố Lộc Khê, phường Gia Lộc	Dịch vụ thủy lợi, sản xuất Rau an toàn	Tạ Tuấn Cảnh	Khá	Khá	11	212	37			2,5	0832481552		Đang hoạt động	TH
2	HTX Dịch vụ chăn nuôi Hiệp Phát	x	2015	Khu phố Lộc Tân, phường Lộc Hưng	Chăn nuôi Bò, Cá	Phạm Thanh Bình	Khá	Khá	175	672	7				0937089689		Đang hoạt động	CN
3	HTX dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp Gia Lộc	x	2016	Khu phố Gia Lộc, phường Gia Lộc	Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp	Phan Văn Mong	Trung Bình	Trung Bình	25	8	84				0962987255		Đang hoạt động	DVTL
4	HTX Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp Lộc Châu	x	2016	Khu phố Lộc Châu, phường Lộc Hưng	Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp	Phạm Văn Sang	Trung Bình	Trung Bình	14	11	45				0938168165		Đang hoạt động	DVTL
5	HTX Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp Thanh Hòa Thọ	x	2016	Khu phố Lộc Thanh, phường Lộc Hưng	Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp	Phạm Văn Khuê	Trung Bình	Trung Bình	24	10	80				0354399376		Đang hoạt động	DVTL
6	HTX Dịch vụ thủy lợi Gia Bình	x	2016	Phường Gia Bình	Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp	Phạm Thanh Hồng	Khá	Khá	9	5	31				0906691292		Đang hoạt động	DVTL

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
7	HTX DVTL Nông nghiệp Thành Công	x	2016	Xã Hưng Thuận	Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp	Nguyễn Văn Nhỏ	Khá	Khá	6	7	20				0974243692		Đang hoạt động	DVTL
8	HTX Dịch vụ nông nghiệp Minh Thành	x	2017	Xã Phước Bình	Dịch vụ thủy lợi Nông nghiệp	Nguyễn Văn Thành	Khá	Khá	30	108	30				0939491953		Đang hoạt động	DVTL
9	HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước Lợi	x	2017	Xã Phước Bình	Sản xuất lúa giống, kinh doanh vật tư Nông Nghiệp	Trần Văn Na	Trung Bình	Trung Bình	5	90	33				0343279998		Đang hoạt động	TH
10	HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước Giang	x	2017	Xã Phước Bình	Sản xuất lúa giống, kinh doanh vật tư Nông Nghiệp	Võ Tấn Lực	Trung Bình	Trung Bình	17	90	17				0984841248		Đang hoạt động	TH
11	HTX sản xuất dịch vụ thương mại nông nghiệp Thiên Đường	x	2018	Khu phố Lộc Tân, phường Gia Lộc	SX các mặt hàng từ cây Đinh Lăng	Trần Hoài Việt	Khá	Khá	300	150	19				0931249679		Đang hoạt động	TT
12	HTX Dịch vụ nông nghiệp An Đông	x	2018	Khu phố An Đước phường An Tịnh	Sản xuất lúa giống, Bắp giống	Đặng Văn Dìa	Khá	Khá	30	80	30				0919887668		Đang hoạt động	TT
13	HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước Bình	x	2018	Ấp Phước Bình, xã Phước Chỉ	Sản xuất lúa giống, kinh doanh vật tư Nông Nghiệp	Cao Văn Thả	Khá	Khá	30	120	30				0942052592		Đang hoạt động	TH
14	HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước Chỉ	x	2018	Ấp Phước Mỹ, xã Phước Chỉ	Sản xuất lúa giống, kinh doanh vật tư Nông Nghiệp	Nguyễn Văn Tấn	Khá	Khá	16	120	16				0906062326		Đang hoạt động	TH
15	HTX Dịch vụ nông nghiệp An Hòa	x	2018	phường An Hòa	Sản xuất lúa giống, kinh doanh vật tư Nông Nghiệp	Trần Văn Thậm	Khá	Khá	500	140	54				0988976110		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
16	HTX Bò sữa DAIRY FARMERS	x	2020	Ấp Lộc Trị xã Hưng Thuận	Chăn nuôi trâu, bò	Ngô Tiến Dũng	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động			40				0912011399		Ngừng hoạt động	CN
17	HTX Dịch vụ nông nghiệp Nuôi trồng Thủy sản Trảm Cát	x	2021	Ấp Phước Trung, xã Phước Chỉ	Chăn nuôi, trồng trọt	Nguyễn Trường Giang	Khá	Khá	45	120	45				0963484684		Đang hoạt động	TH
18	HTX Dịch vụ nông nghiệp Phước Hòa	x	2021	Ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ	Chăn nuôi, trồng trọt	Trần Hoàng Ân	Khá	Khá	30	120	30				0965054584		Đang hoạt động	TH
19	HTX Chăn nuôi chim trĩ Thuận Phát	x	2023	2863, Khu phố An Đước, Phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng	Chăn nuôi gia cầm chim trĩ	Trần Thị Thu Quyên (CTHĐQT kiêm GĐ)		Mới thành lập	210		12				0909743757		Đang hoạt động	CN
VII	THÀNH PHỐ TÂY NINH (8)																	
1	HTX nông nghiệp măng cầu Thạnh Tân	x	2005	Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tân	Cung ứng vật tư nông nghiệp, sản phẩm măng cầu	Hà Chí Măng	Khá	Khá	2.000	1.360	32				0913955070		Đang hoạt động	TH
2	HTX Dịch vụ nông nghiệp Bình Minh	x	2019	Xã Bình Minh	Cung cấp dịch vụ nông nghiệp	Đặng Văn Phong	Hoạt động nhưng không báo cáo	Trung bình	41		41				0909978824		Đang hoạt động	TT
3	HTX Dịch vụ nông nghiệp Tân Bình	x	2019	Xã Tân Bình	Cung cấp dịch vụ nông nghiệp	Võ Hồng Hải	Hoạt động nhưng không báo cáo	Trung bình	55		55				0942374597		Đang hoạt động	TT
4	HTX Dịch vụ nông nghiệp Nguyễn Huy	x	2019	Phường Ninh Sơn	Cung cấp dịch vụ nông nghiệp	Nguyễn Tấn Tài	Hoạt động nhưng không báo cáo	Ngừng hoạt động năm 2023	1.000		9				908767552		Ngừng hoạt động 2023	TT
5	HTX thực phẩm cho mọi nhà	x	2019	Phường 3	Cung cấp dịch vụ nông nghiệp	Nguyễn Lương Danh	Hoạt động nhưng không báo cáo	Trung bình	1.000		10				0961063062		Đang hoạt động	TT
6	HTX sản xuất nông nghiệp xanh	x	2019	Phường Ninh Sơn	Cung cấp dịch vụ nông nghiệp	Nguyễn Trần Lệ Hoa	Hoạt động nhưng không báo cáo	Trung bình	1.000		30				0961063062 (Danh)		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
7	HTX Thương mại, Dịch vụ Nông nghiệp Phúc Lợi	x	2022	Phường Ninh Sơn	Sản xuất nông nghiệp, kinh doanh mua bán dưa lưới	Huỳnh Ngọc Hùng/Nam/Hải	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Trung bình	500		10				0945152732	x	Đang hoạt động	TH
8	HTX DV Nông dược Bà Đen	x	2021	Ấp Tân Trung, xã Tân Bình	Cung cấp dịch vụ và sản xuất Sâm Bố chính	Huỳnh Duy Linh (Phong)	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Trung bình	1.000		8				0913944078	x	Đang hoạt động	TH
VIII	CHÂU THÀNH (22)																	
1	HTX Dịch vụ thủy lợi số 1 Hảo Đước	x	1/11/2016 (29/6/2012)	Ấp Trường, xã Hảo Đước, huyện Châu Thành	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	Nguyễn Văn Thức	Trung bình	Trung bình	2	18	30				0362412161		Đang hoạt động	DVTL
2	HTX Dịch vụ thủy lợi số 2 An Cơ	x	1/11/2016 (13/8/2012)	Ấp Vịnh, xã An Cơ, huyện Châu Thành	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	Trịnh Đức Công	Trung bình	Trung bình	0	17	20				0988416704		Đang hoạt động	DVTL
3	HTX Dịch vụ thủy lợi số 1 An Cơ	x	1/11/2016 (13/8/2012)	Tổ 6, ấp Sa Nghe, xã An Cơ, huyện Châu Thành	Hoạt động dịch vụ trồng trọt 0161	Lê Văn Tranh	Trung bình	Trung bình	2	17	28				0987719211		Đang hoạt động	DVTL
4	HTX Dịch vụ thủy lợi số 2 Thái Bình	x	1/11/2016 (30/1/2009)	Tổ 1A, ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành	Hoạt động dịch vụ trồng trọt 0161 Bán buôn phân bón	Lê Phú Thành	Trung bình	Trung bình	14	18	36				0386678532		Đang hoạt động	DVTL

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
5	HTX Dịch vụ nông nghiệp Đồng Khởi	x	11/22/2016	Tổ 11, ấp Bình Lương, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành	Hoạt động dịch vụ trồng trọt 0161 Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp 46691	Trần Văn Khiêm	Trung bình	Trung bình	19	18	185				0919045302		Đang hoạt động	TH
6	HTX Dịch vụ nông nghiệp An Bình	x	28/11/2016 (10/3/2009)	Tổ 4, ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành	Hoạt động dịch vụ trồng trọt. 0161 Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp 46691	Nguyễn Văn Luông	Trung bình	Trung bình	3	15	30				0976.966.833		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
16	HTX Sản xuất, dịch vụ nông nghiệp Ninh Điền	x	6/6/2017	319, ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền	Mua bán vật tư nông nghiệp 46691; thu mua hàng nông sản 46201; DV SX NN 01610; SX lúa giống 01110	Phạm Nghĩa Hùng	Hoạt động nhưng không báo cáo	Trung bình	350	18	50				0931871068		Đang hoạt động	TH
17	HTX nông nghiệp Biên Giới	x	05/02/2021	Ấp Tân Long Xã Biên Giới	Trồng lúa 0111; trồng rau đậu các loại và trồng hoa 0118; hoạt động dịch vụ trồng trọt 0161; hoạt động dịch vụ sau thu hoạch 0163	Nguyễn Văn Lành	Khá	Khá	30	18	30				0366968612		Đang hoạt động	TH
18	HTX Thương mại, dịch vụ nông nghiệp cây Giống, cây kiểng Thành Long	x	21/06/2021	Tổ 9, đường 781, ấp Thành Nam, xã Thành Long,	Bán buôn nông lâm sản nguyên liệu-trừ gỗ tre, nứa và động vật sống (4620-chính)	Võ Văn Hoài	Trung bình	Trung bình	50	20	20				0919193379		Đang hoạt động	TH
19	HTX nông nghiệp đồng xanh Châu Thành	x	1/13/2022	Tổ 10, ấp Xóm Mới 2, xã Trí Bình	Trồng rau, hoa và cây dược liệu, cung ứng dịch vụ nông nghiệp	Quách Xuân Diệu	Hoạt động nhưng không báo cáo	Hoạt động nhưng không báo cáo	1.000		22						Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
20	HTX sản xuất và DVNN Long Vĩnh	x	2/13/2023	Ấp Long Phú, xã Long Vĩnh	Trồng lúa, đậu các loại, dịch vụ nông nghiệp	Huỳnh Văn Chương		Mới Thành lập	33		33							TH
21	HTX dịch vụ nông nghiệp An Cơ	x	21/02/2023	Ấp Vinh, xã An Cơ	Trồng cây ăn quả, dịch vụ nông nghiệp	Trần Văn Hòa		Mới Thành lập	14		14							TH
22	HTX dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao VINAFRRM	x	3/6/2023	Ấp Bến Cừ, xã Ninh Điền	Trồng rau, đậu các loại, dịch vụ nông nghiệp và sau thu hoạch	Trần Hoàng Vũ		Mới Thành lập	9.000		15							TH
IX	BẾN CẦU (10)																	
1	HTX Phước Điền	x	2011	Ấp Phước Trung, xã Phước Điền	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Ngô Văn Chí	Trung bình	Trung bình	1.000	293	35				0931541139		Đang hoạt động	TH
2	HTX Dịch vụ nông nghiệp Lợi Thuận	x	2017	Xã Lợi Thuận	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Lê Hoàng Minh	Trung bình	Trung bình	960	800	23				0949242010		Đang hoạt động	TH
3	HTX Dịch vụ nông nghiệp Long Chữ	x	2017	Xã Long Chữ	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Nguyễn Tấn Đạt	Khá	Khá	80	728	31				0949242010		Đang hoạt động	TH
4	HTX Dịch vụ nông nghiệp Long Khánh	x	2018	Xã Long Khánh	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Võ Văn Đông	Trung bình	Trung bình	90	5.517	30				0978243039		Đang hoạt động	TH
5	HTX Dịch vụ nông nghiệp Long Thuận	x	2019	Xã Long Thuận	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Nguyễn Văn Sỹ	Trung bình	Trung bình	50	855	30				0964590352		Đang hoạt động	TH
6	HTX Dịch vụ nông nghiệp Long Giang	x	2019	Ấp Long Trung, xã Giang	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Nguyễn Thành Thu	Trung bình	Trung bình	50	224	24				0367445449		Đang hoạt động	TH

TT	Tên hợp tác xã	Theo Luật HTX 2012	Năm thành lập	Địa chỉ (xã, phường, thị trấn)	Ngành nghề kinh doanh	Tên chủ nhiệm (Chủ tịch HĐQT hoặc Giám đốc)	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2021	Phân loại hợp tác xã nông nghiệp năm 2022	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Doanh thu bình quân trong năm của HTX năm 2022 (triệu đồng)	Thành viên	Hoạt động liên kết sản xuất			Điện thoại	Ứng dụng công nghệ cao	Tình trạng hoạt động	Theo lĩnh vực
												Hình thức liên kết	Đơn vị liên kết	Diện tích (ha)				
7	HTX Dịch vụ nông nghiệp Tiên Thuận	x	2019	Xã Tân Lập, xã Tiên Thuận	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Lâm Minh Chí	Trung bình	Trung bình	150	955	30				0973323505		Đang hoạt động	TH
8	HTX Dịch vụ nông nghiệp An Thạnh	x	2020	Xã An Thạnh	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Huỳnh Văn Truyện	Trung bình	Trung bình	168	1.460	31				0913822446		Đang hoạt động	TH
9	HTX nông nghiệp & Chăn nuôi Bò sữa bền vững	x	2020	Ấp Long Châu, xã Long Khánh	Sản xuất chăn nuôi bò sữa và cung ứng vật tư nông nghiệp	Trịnh Văn Vững	Trung bình	Trung bình	250	500	29				0983772921	x	Đang hoạt động	TH
10	HTX Nông nghiệp Diệp Lâm	x	2021	Xã Lợi Thuận	Sản xuất và cung ứng vật tư nông nghiệp	Lê Văn Rô	Không xếp loại do mới thành lập chưa đủ 01 năm	Trung bình	200		23				0937283475		Đang hoạt động	TH

Phụ lục II

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THEO HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 3429 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: hợp tác xã

STT	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố	Tổng số	Kết quả đánh giá, phân loại						
			Đã đánh giá, phân loại				Không đánh giá, phân loại		
			Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Ngừng hoạt động	Mới thành lập chưa đủ 12 tháng	Có hoạt động nhưng không báo cáo
	Toàn tỉnh	**115**	**8**	**28**	**44**	**4**	**12**	**12**	**7**
1	Thành phố Tây Ninh	9		1	1			2	5
2	Hòa Thành	5		2	2	1			
3	Trảng Bàng	18		12	5		1		
4	Dương Minh Châu	13	3	1	4		4	1	
5	Gò Dầu	12	2	2	3		2	3	
6	Tân Biên	13	1	6	4	2			
7	Tân Châu	16	2	2	1	1	5	5	
8	Châu Thành	19		1	16				2
9	Bến Cầu	10		1	8			1	

Phụ lục III

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THEO HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 3429/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: hợp tác xã

STT	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố	Tổng số	Kết quả đánh giá, phân loại							
			Đã đánh giá, phân loại				Không đánh giá, phân loại			
			Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Ngừng hoạt động	Mới thành lập chưa đủ 12 tháng	Có hoạt động nhưng không báo cáo	Củng cố lại
	Toàn tỉnh	**120**	**17**	**29**	**47**	**0**	**12**	**7**	**6**	**2**
1	Thành phố Tây Ninh	8		1	6		1			
2	Hòa Thành	6	4		1			1		
3	Trảng Bàng	19		12	5		1	1		
4	Dương Minh Châu	11	5	2	3		1			
5	Gò Dầu	13	2	4	5		2			
6	Tân Biên	11	5	3	1				1	1
7	Tân Châu	20	1	5	1		7	2	3	1
8	Châu Thành	22		1	16			3	2	
9	Bến Cầu	10		1	9					

Phụ lục IV

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÂN THEO LĨNH VỰC CUỐI NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 3429 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: hợp tác xã

STT	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố	Tổng số	Số lượng hợp tác xã phân theo lĩnh vực								
			Trồng trọt	Chăn nuôi	Lâm nghiệp	Thủy sản		Diêm nghiệp	Nước sạch nông thôn	Dịch vụ thủy lợi nông nghiệp	Tổng hợp
						Nuôi trồng	Khai thác				
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Toàn tỉnh	**115**	**30**	**7**	**0**	**1**	**0**	**0**	**0**	**12**	**65**
1	Thành phố Tây Ninh	8	8								
2	Hòa Thành	5	3								2
3	Trảng Bàng	19		3						6	10
4	Dương Minh Châu	13	4			1					8
5	Gò Dầu	13	1								12
6	Tân Biên	11	1							2	8
7	Tân Châu	17	9	3							5
8	Châu Thành	19	4	1						4	10
9	Bến Cầu	10									10

Phụ lục V

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÂN THEO LĨNH VỰC 9 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 3429 /KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: hợp tác xã

STT	Địa bàn huyện, thị xã, thành phố	Tổng số	Số lượng hợp tác xã phân theo lĩnh vực								
			Trồng trọt	Chăn nuôi	Lâm nghiệp	Thủy sản		Diêm nghiệp	Nước sạch nông thôn	Dịch vụ thủy lợi nông nghiệp	Tổng hợp
						Nuôi trồng	Khai thác				
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Toàn tỉnh	**120**	**32**	**7**	**0**	**1**	**0**	**0**	**0**	**12**	**68**
1	Thành phố Tây Ninh	8	8								
2	Hòa Thành	6	4								2
3	Trảng Bàng	19		3						6	10
4	Dương Minh Châu	11	2			1					8
5	Gò Dầu	13	1								12
6	Tân Biên	11	1							2	8
7	Tân Châu	20	10	3							7
8	Châu Thành	22		1						4	17
9	Bến Cầu	10	6								4